

Số: /TTr-UBND

Phụng Hiệp, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết phân bổ ngân sách huyện Phụng Hiệp năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 1469/TTr-TCKH ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phụng Hiệp;

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp dự thảo Nghị quyết phân bổ ngân sách huyện Phụng Hiệp năm 2025 như sau:

1. Dự toán thu

Năm 2025 là năm cuối thực hiện Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025. Do đó, việc thực hiện dự toán thu - chi năm 2025 có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của cả giai đoạn 2021 - 2025.

a) Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Phụng Hiệp năm 2025 được xây dựng theo chính sách, chế độ thu ngân sách nhà nước (NSNN) hiện hành. Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác phải được tổng hợp, phản ánh đầy đủ vào cân đối NSNN theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; trên cơ

sở dữ liệu thông tin quản lý về thuế; đánh giá sát khả năng thực hiện thu NSNN năm 2024, dự báo các yếu tố làm ảnh hưởng nguồn thu trên địa bàn.

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2025 ngoài việc phải đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu nêu trên, phải tổng hợp đầy đủ các nguồn thu phát sinh trên địa bàn (bao gồm cả số thu ngân sách ở xã, thị trấn), nhất là các khoản thu từ các dự án đầu tư trên địa bàn, các dự án mới được đưa vào sản xuất kinh doanh.

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn năm 2025 thực hiện trên cơ sở dữ liệu đối tượng nộp thuế, đảm bảo tính đúng, đủ từng khoản thu, sắc thuế, lĩnh vực thu đối với từng địa bàn theo các quy định hiện hành về thuế, phí, lệ phí và thu khác NSNN.

- Đối với khoản thu học phí tiếp tục thực hiện cơ chế tạo nguồn từ nguồn thu này và các khoản thu khác được để lại chi để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

b) Dự toán thu điều tiết ngân sách các cấp trên địa bàn huyện xác định theo phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

2. Dự toán chi

a) Chi đầu tư phát triển:

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước được xây dựng phù hợp với kế hoạch năm 2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn NSNN theo các lĩnh vực chi phải phù hợp với quy định của Luật NSNN và sắp xếp các dự án theo thứ tự ưu tiên đảm bảo phù hợp với nguồn vốn được phân bổ của giai đoạn 2021 - 2025.

- Dự toán chi từ nguồn sự nghiệp kinh tế Ủy ban nhân dân huyện sắp xếp thứ tự ưu tiên để phân bổ đảm bảo nguồn lực được Hội đồng nhân dân huyện quyết nghị. Ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 07/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp bền vững gắn với du lịch giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 theo phân kỳ hàng năm.

b) Chi thường xuyên:

- Dự toán chi thường xuyên năm 2025 được xây dựng trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2024, dự kiến nhiệm vụ 2025; các

chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu theo quy định hiện hành và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025 theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đối với ngân sách huyện, ngân sách xã xem xét điều chỉnh tăng, giảm một số nhiệm vụ chi đặc thù của các đơn vị cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Thực hiện 100% việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước và quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công (đối với các đơn vị phải thực hiện tự chủ theo quy định).

- Dự toán chi năm 2025 các ngành được giao theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng (dựa trên bảng lương tháng 11), chi hoạt động tính theo biên chế được cấp thẩm quyền giao. Bên cạnh việc tiếp tục tiết kiệm 10% chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định. Kinh phí đặc thù năm 2025 các ngành được thực hiện bằng với năm 2024 và phân bổ ngay đầu năm cho các đơn vị.

Các đơn vị phải xây dựng kế hoạch chi theo quý, năm ưu tiên chi tiền lương, các khoản phụ cấp theo lương, các khoản trích theo tiền lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn...) theo quy định; Đảm bảo kinh phí thực hiện đề án chuyển đổi số và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc sửa, bổ sung Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phê duyệt Đề án của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho Lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục chi trợ cấp Tết Nguyên đán cho các đối tượng người có công với cách mạng, gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội hỗ trợ ngày Thương binh liệt sỹ (27/7) với mức trợ cấp, hỗ trợ 500.000 đồng/người. Đối với các đối tượng thuộc nhiệm vụ Trung ương chi cho ngày tết nguyên đán và ngày thương binh liệt sỹ mức chi 600.000 đồng/người thì địa phương hỗ trợ thêm mức 200.000 đồng/người; Mức 300.000 đồng/người thì địa phương hỗ trợ thêm mức 300.000 đồng/người.

- Dự toán năm 2025 phân bổ cho các đơn vị, địa phương để đảm bảo tất cả các nhiệm vụ chi theo quy định của Luật NSNN, phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

- Ngoài ra, do tính chất đặc thù được giao từ đầu năm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ nếu có phát sinh đột xuất thì UBND huyện xem xét bổ sung.

- Sự nghiệp Khoa học và sự nghiệp Môi trường phân bổ với mức tỉnh giao, các đơn vị còn lại Ủy ban nhân dân huyện phân bổ theo thực tế phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Sự nghiệp Giáo dục và đào tạo năm 2025 được phân bổ bằng mức tỉnh giao theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng. Định mức hoạt động các trường trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện sau khi trích lập 10% tiết kiệm để tạo nguồn chi cải cách tiền lương theo quy định được phân bổ theo định mức 01 triệu đồng/lớp/năm đối với cấp học Mẫu giáo, định mức 0,95 triệu đồng/lớp/năm đối với cấp Tiểu học và THCS. Định mức này ngân sách nhà nước cấp phần chênh lệch 60% số thu học phí được giữ lại đối với cấp học Mẫu giáo và Trung học cơ sở;

- Riêng kinh phí tăng lương thường xuyên và đột xuất; phụ cấp tiết dạy thực hành giáo viên dạy thể dục thể thao; hỗ trợ ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; phụ cấp kiêm nhiệm thủ quỹ, phụ cấp kế toán liên trường; kinh phí giáo viên phụ trách công nghệ thông tin; phụ cấp giáo viên dạy mầm non dạy bán trú phân bổ ngay từ đầu năm các trường. Ngoài ra các chế độ chính sách khác ngành giáo dục thực hiện theo quy định.

- Ngoài các nhiệm vụ chi nêu trên, trong quá trình điều hành ngân sách phát sinh những nhiệm vụ chi đặc thù, đột xuất đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét bổ sung để đáp ứng nhu cầu được giao nhưng không vượt tổng mức dự toán do Hội đồng nhân dân huyện giao.

- Trong quá trình điều hành ngân sách, nếu có phát sinh nguồn thu ngoài dự toán được giao, Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện để phân bổ dự toán và báo cáo lại Hội đồng nhân dân huyện trong kỳ họp gần nhất.

c) Chi hỗ trợ cho các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện và các Hội chưa được công nhận hội đặc thù:

Đối với các đơn vị Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện và các Hội chưa được công nhận là Hội đặc thù, tùy theo từng trường hợp ngân sách huyện sẽ hỗ trợ một phần kinh phí để thực hiện nhiệm vụ công tác đột xuất ở địa phương. Chi ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội 2.000 triệu đồng; ủy thác Hội Nông dân 500 triệu đồng/năm, hỗ trợ cộng tác viên dân số 234 triệu đồng/năm.

d) Chi hoạt động công tác Đảng:

Kinh phí hoạt động công tác Đảng năm 2025 của các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc Huyện ủy được giao trong dự toán quản lý hành chính đầu năm của đơn vị theo Quyết định số 99-QĐ/TW ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; các đơn vị khác không có sử dụng kinh phí từ ngân sách cấp huyện được bố trí trong chi khác ngân sách năm 2025.

đ) Ngân sách cấp xã:

- Dự toán chi ngân sách xã, thị trấn thực hiện theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025. Theo đó, lương cán bộ, công chức và các khoản đóng góp được tính theo bảng lương thực tế tháng 11 năm 2024 với mức lương cơ sở 2.340.000 đồng, các khoản đóng góp tính theo mức 22,5%; cán bộ không chuyên trách được tính theo quy định; phụ cấp kiêm nhiệm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân chi theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chế độ, định mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân các cấp tỉnh Hậu Giang; Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Đối với phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thị trấn, ở ấp và người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp thực hiện theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang; đối với mức phụ cấp cho lực lượng Dân quân tự vệ và công an viên bán chuyên trách ở xã, thị trấn thực hiện theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Chi quản lý hành chính được tính trên cơ sở:

+ 650 triệu đồng/xã, thị trấn/năm.

+ 100 triệu đồng/ấp/năm.

Ngoài ra bổ sung thêm những đơn vị cấp xã có từ 08 ấp trở xuống theo tiêu chí như sau: đơn vị có 4 ấp 30 triệu đồng/ấp; đơn vị có 5 ấp 24 triệu đồng/ấp; đơn vị có 6 ấp 20 triệu đồng/ấp; 8 ấp 15 triệu đồng/ấp.

- Để thực hiện các tiêu chí xã văn hóa, văn hóa nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị phân bổ theo tiêu chí 14 triệu đồng/ấp; Kinh phí đảm bảo thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” cấp xã là 30 triệu đồng/năm/xã; Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương là 10 triệu đồng/năm/khu dân cư; Kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho lực lượng Dân quân tự vệ ở

xã, thị trấn được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND ngày 25/4/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 10/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Kinh phí huấn luyện dân quân tại chỗ theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐND, Đề án 01/ĐA-UBND; kinh phí đảm bảo trật tự cơ sở theo Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND; Kinh phí hỗ trợ lực lượng tuần tra canh gác đảm bảo an ninh trật tự ở địa phương theo tiêu chí 05 triệu đồng/năm/ấp; Kinh phí thực hiện Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang, kinh phí hoạt động ban thanh tra nhân dân và kinh phí chúc thọ, mừng thọ năm 2025 được phân bổ ngay từ đầu năm cho các địa phương.

- Kinh phí hỗ trợ tổ chuyển đổi số trên địa bàn các xã, thị trấn theo tiêu chí 02 triệu đồng/ấp/năm.

- Kinh phí hoạt động Hội đồng nhân dân cấp xã phân bổ thực hiện theo Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 06/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chế độ, định mức chi phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hậu Giang. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ theo tiêu chí đơn vị loại II không dưới 70 triệu đồng/năm; đơn vị loại I không dưới 80 triệu đồng/năm.

- Định mức chi ngân sách xã nêu trên bao gồm tất cả các nhiệm vụ chi theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước và các chế độ chính sách của Nhà nước ban hành. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tự cân đối phân bổ nhiệm vụ chi cho cấp mình sao cho phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo các ngành hoàn thành nhiệm vụ được giao; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không được để sót các nhiệm vụ chi thường xuyên theo quy định.

(Đính kèm phụ lục chi tiết)

Ủy ban nhân dân huyện kính trình Hội đồng nhân dân huyện Phụng Hiệp xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- TT.HU, TT.HĐND;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT, KT (Ph50b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Minh Kiêm